

Số: 76/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 24 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 155/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị T**; sinh năm 1977, CCCD số 010177000133; Nơi ĐKKHKT: **Tổ T, phường K, thành phố Hải Phòng**. Nơi ở hiện tại: **Số F M, phường H, thành phố Hải Phòng**;

- Bị đơn: Ông **Lương Văn T1**, sinh năm 1973, CCCD số 035073003397; Nơi cư trú: **T, phường K, thành phố Hải Phòng**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Phạm Thị T** và ông **Lương Văn T1**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Phạm Thị T** và ông **Lương Văn T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là **Lương Thị Hồng T2**, sinh ngày 10/02/1999; **Lương Hồng N**, sinh ngày 29/11/2009; **Lương Gia H**, sinh ngày 08/4/2014 và **Lương Gia H1**, sinh ngày 08/4/2014. Hiện con **Lương Thị Hồng T2**

đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai bên thoả thuận giao cả ba con **Lương H**, **Lương Gia H** và **Lương Gia H1** cho ông **Lương Văn T1** nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thoả thuận bà **Phạm Thị T** nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Bà **T** đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0007066 ngày 09 tháng 6 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Bà **T** được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hải Phòng;
- UBND xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (ĐKKH ngày 18/01/1998);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Phong Lan